

# BẢN ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ VPBANK ONLINE KHDN

(Áp dụng kể từ ngày 01/07/2019)

Ngoại trừ trường hợp có thỏa thuận khác đi hoặc có thỏa thuận về việc áp dụng các điều khoản, điều kiện riêng về đăng ký sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN, Bản Điều kiện giao dịch chung này áp dụng cho tất cả các Khách hàng đã ký vào: (i) Đơn đăng ký kèm Hợp đồng sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN; (ii) Đơn đăng ký thay đổi sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN hoặc (iii) bất kỳ văn bản nào khác được giao kết giữa Khách hàng và VPBank về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN (sau đây các tài liệu nêu tại mục (i), mục (ii) và mục (iii) này gọi tắt là “**Giấy đề nghị kèm Hợp đồng**”). Bản Điều kiện giao dịch chung này được coi là Phụ lục không tách rời của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng đã ký giữa Khách hàng và VPBank.

**Bằng việc ký và xác nhận trên Giấy đề nghị kèm Hợp đồng, VPBank và Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sau đây:**

## **Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ**

- Dịch vụ VPBank Online KHDN/VPBank Online (“Dịch vụ”):** Là Dịch vụ ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp do VPBank cung cấp nhằm tạo sự thuận tiện cho Khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch trên Tài khoản thanh toán đã đăng ký tại VPBank thông qua mạng Internet.
- VPBank/NH:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (bao gồm Hội sở, các chi nhánh, phòng giao dịch và các đơn vị kinh doanh khác của VPBank).
- Khách hàng/KH:** Là Khách hàng tổ chức có tư cách pháp nhân sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và Bản Điều kiện giao dịch chung này.
- Bản Điều kiện giao dịch chung:** Là bản Điều kiện giao dịch chung về cung cấp và sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN này. Bản Điều kiện giao dịch chung này bao gồm các điều khoản ổn định do VPBank công bố để áp dụng chung cho tất cả các Khách hàng đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank. Nếu Khách hàng ký Giấy đề nghị kèm Hợp đồng, Khách hàng được coi như chấp nhận Bản Điều kiện giao dịch chung này.
- Hợp Đồng:** Là Hợp đồng sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN được tạo lập bởi (i) Giấy đề nghị kèm Hợp đồng đã được chấp thuận bởi VPBank; và (ii) Bản Điều kiện giao dịch chung được VPBank áp dụng trong từng thời kỳ. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký như ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cho đến khi VPBank và Khách hàng thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng.
- Hệ thống VPBank Online KHDN/Hệ thống/Hệ thống ngân hàng điện tử:** Là Hệ thống các phương tiện điện tử mà VPBank sử dụng để giao tiếp với Khách hàng, thông qua đó VPBank cung ứng các sản phẩm, Dịch vụ VPBank Online KHDN cho Khách hàng, cụ thể, Khách hàng có thể kết nối tới các trang web cung cấp Dịch vụ VPBank Online KHDN thông qua các Thiết bị điện tử.
- Thiết bị điện tử:** Là các thiết bị hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự mà bằng việc sử dụng thiết bị này, Khách hàng có thể kết nối đến Hệ thống VPBank Online KHDN để sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN do VPBank cung cấp. Thiết Bị Điện Tử có thể bao gồm (nhưng không giới hạn) máy tính cá nhân, điện thoại di động có tính năng kết nối internet với các hình thức kết nối khác nhau như ADSL, GPRS, 3G, Wifi...
- Lệnh giao dịch:** Là các chỉ thị/yêu cầu của Khách hàng được xác lập thông qua Hệ thống VPBank Online KHDN để yêu cầu VPBank cung cấp các Dịch vụ VPBank Online KHDN. Lệnh giao dịch có thể là lệnh chuyển tiền, lệnh thanh toán, lệnh thanh toán lương, lệnh truy vấn và các lệnh giao dịch khác được Khách hàng lập tương ứng với các gói dịch vụ mà Khách hàng đã đăng ký với VPBank.

9. **Chữ ký điện tử:** Là chữ ký được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu, âm thanh hoặc các hình thức khác bằng phương tiện điện tử, gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gic với thông điệp dữ liệu có khả năng xác nhận người ký Chứng từ điện tử và xác nhận sự chấp thuận của người đó với nội dung thông điệp dữ liệu được ký.
10. **Chữ ký số (chữ ký số-Tocken CA):** Là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bằng sự biến đổi một thông điệp dữ liệu sử dụng hệ thống mật mã không đối xứng theo đó người có được thông điệp dữ liệu ban đầu và khoá công khai của người ký có thể xác định được chính xác việc biến đổi nêu trên được tạo ra bằng đúng khoá bí mật tương ứng với khoá công khai trong cùng một cặp khoá và sự toàn vẹn nội dung của thông điệp dữ liệu kể từ khi thực hiện việc biến đổi nêu trên. Chữ ký số gắn liền/kết hợp một cách hợp lý với Lệnh giao dịch có khả năng xác nhận người ký Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
11. **VPBank Smart OTP:** Là phần mềm ứng dụng tạo ra Soft OTP được xây dựng và quản lý bởi VPBank, được cài đặt trên điện thoại di động/máy tính bảng.
12. **Phương thức xác thực giao dịch:** Là giải pháp công nghệ VPBank triển khai từng thời kỳ để xác thực giao dịch được thực hiện trên VPBank Online KHDN. Tùy theo điều kiện từng thời kỳ VPBank triển khai áp dụng phương thức xác thực giao dịch phù hợp nhằm đảm bảo tính bảo mật an toàn cho Khách hàng và tuân thủ quy định pháp luật. Trường hợp có thay đổi phương thức xác thực, VPBank sẽ thông báo thay đổi trên màn hình dịch vụ VPBank Online KHDN. Khách hàng được coi là đồng ý nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN sau thời điểm có thông báo thay đổi đó. VPBank cung cấp Phương thức xác thực giao dịch là OTP SMS; Soft OTP và các phương thức khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ để xác thực Lệnh giao dịch của Khách hàng.
13. **OTP (“Mã khóa bí mật dùng một lần”):** Là mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định, thường được sử dụng như một yếu tố thứ 2 để xác thực người dùng truy cập ứng dụng/truy cập vào Hệ thống hoặc thực hiện giao dịch trên VPBank Online KHDN.
14. **OTP SMS:** Là mã khóa bí mật do Hệ thống ngân hàng điện tử của VPBank tự động gửi OTP qua tin nhắn SMS tới số điện thoại di động/email mà Khách hàng đã đăng ký với VPBank trước mỗi lần Khách hàng thực hiện duyệt giao dịch thanh toán trên VPBank Online KHDN. Cùng với việc Khách hàng sử dụng Tên truy cập, Mật khẩu giao dịch, OTP gắn kết gắn liền/kết hợp một cách hợp lý với Lệnh giao dịch có khả năng xác nhận người ký Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
15. **Soft OTP:** Là mã khóa bí mật do Hệ thống ngân hàng điện tử của VPBank sinh ra thông qua ứng dụng VPBank Smart OTP trước mỗi lần Khách hàng thực hiện duyệt giao dịch thanh toán trên VPBank Online KHDN. Cùng với việc Khách hàng sử dụng Tên truy cập, Mật khẩu giao dịch, Soft OTP gắn liền/kết hợp với thông tin Lệnh giao dịch xác nhận người ký phê duyệt Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
16. **Số điện thoại đăng ký ứng dụng Smart OTP/nhận OTP:** Là số điện thoại mà Khách hàng đăng ký với VPBank. Khách hàng không tiết lộ thông tin đăng ký cho người khác nhằm bảo mật thông tin cá nhân.
17. **Tài khoản thanh toán/Tài khoản (TKTT):** Là tất cả các tài khoản thanh toán bằng Việt Nam đồng hoặc ngoại tệ của Khách hàng mở tại VPBank đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng.
18. **Tên truy cập:** Là tên do Khách hàng đăng ký cho Người sử dụng VPBank Online KHDN được VPBank chấp thuận, dùng để truy cập vào Hệ thống VPBank Online KHDN. Mỗi Người sử dụng VPBank Online KHDN của Khách hàng sẽ có một “Tên truy cập” duy nhất trong Hệ thống VPBank Online KHDN.
19. **Mật khẩu:** Là chuỗi các ký tự mà Người sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của Khách hàng phải nhập để Hệ thống VPBank Online KHDN xác thực khi đăng nhập vào hệ thống. Mỗi



Người sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của Khách hàng có một mật khẩu riêng và Người sử dụng VPBank Online KHDN, Khách hàng phải giữ bí mật về mật khẩu của mình, VPBank không chịu bất cứ trách nhiệm vật chất, pháp lý phát sinh nào do Khách hàng để lộ Mật khẩu.

20. **Mật khẩu truy cập lần đầu:** Là mật khẩu do VPBank cung cấp cho Người sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN qua số điện thoại di động đã đăng ký tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng. Người sử dụng VPBank Online KHDN sử dụng mật khẩu truy cập lần đầu để đăng nhập hệ thống, Người sử dụng VPBank Online KHDN phải thay đổi mật khẩu truy cập do VPBank cấp ngay khi đăng nhập hệ thống lần đầu.
21. **Mật khẩu truy cập cấp lại:** Là mật khẩu do VPBank cấp lại theo đề nghị của Khách hàng cho Người sử dụng VPBank Online KHDN. Mật khẩu truy cập cấp lại được sử dụng như mật khẩu truy cập lần đầu.
22. **Người sử dụng VPBank Online KHDN/Người sử dụng:** Là Người truy vấn/Người truy vấn mở rộng/Người lập lệnh thanh toán/Người lập lệnh thanh toán mở rộng/Người xác nhận lệnh thanh toán/Người xác nhận lệnh thanh toán lương/Người xác nhận lệnh thanh toán lương mở rộng/Người duyệt lệnh thanh toán/Người duyệt lệnh thanh toán lương/Người duyệt lệnh thanh toán lương mở rộng tùy theo gói Dịch vụ VPBank Online KHDN Khách hàng đăng ký sử dụng. Người sử dụng VPBank Online KHDN là Người đại diện theo pháp luật/Người được ủy quyền, Kế toán trưởng/phụ trách kế toán và/hoặc nhân viên của Khách hàng được phân quyền/ủy quyền sử dụng TKTT tùy từng trường hợp theo đăng ký của Khách hàng, bao gồm:
  - (i) **Người truy vấn:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền truy vấn thông tin TKTT của Khách hàng hoặc truy vấn lệnh thanh toán (không bao gồm thanh toán lương) và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (ii) **Người truy vấn mở rộng:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền truy vấn thông tin TKTT của Khách hàng, truy vấn lệnh thanh toán, lệnh thanh toán lương và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (iii) **Người lập lệnh thanh toán:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền lập lệnh thanh toán (không bao gồm lập lệnh thanh toán lương) trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (iv) **Người lập lệnh thanh toán lương:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền tải và lập lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (v) **Người lập lệnh thanh toán mở rộng:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền lập lệnh thanh toán, tải lệnh thanh toán lương, lập lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (vi) **Người xác nhận lệnh thanh toán:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán (không bao gồm xác nhận lệnh thanh toán lương) trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (vii) **Người xác nhận lệnh thanh toán lương:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (viii) **Người xác nhận lệnh thanh toán mở rộng:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán, xác nhận lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.

- (ix) **Người duyệt lệnh thanh toán:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền duyệt lệnh thanh toán (không bao gồm duyệt lệnh thanh toán lương) trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (x) **Người duyệt lệnh thanh toán lương:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền duyệt lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
  - (xi) **Người duyệt lệnh thanh toán mở rộng:** Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền/ủy quyền duyệt lệnh thanh toán, duyệt lệnh thanh toán lương trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
23. **Hạn mức giao dịch:** Là giá trị tối đa mà Khách hàng có thể thực hiện được đối với các giao dịch thanh toán như chuyển khoản trong hệ thống VPBank, chuyển tiền ngoài hệ thống VPBank, thanh toán hóa đơn, thanh toán lương trên hệ thống VPBank Online KHDN và/hoặc các giao dịch thanh toán khác theo quy định của VPBank. Hạn mức giao dịch bao gồm hạn mức giao dịch/ngày, hạn mức giao dịch từng lần:
- (i) Hạn mức giao dịch/ngày: Là tổng số tiền tối đa Khách hàng được phép thực hiện trong một ngày không phụ thuộc vào số lượng giao dịch.
  - (ii) Hạn mức giao dịch từng lần: Là số tiền tối đa Khách hàng được phép thực hiện trong một lần giao dịch.
- Hạn mức giao dịch do Khách hàng đăng ký với VPBank và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản sửa đổi/bổ sung.
24. **“Yếu tố bảo mật”:** Là Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mã khóa bí mật dùng một lần/OTP, câu hỏi bảo mật, số điện thoại của Khách hàng, mã số bảo mật, các yếu tố nhận diện sinh trắc học hay bất kỳ yếu tố nào khác mà Khách hàng đăng ký với VPBank hoặc được VPBank cung cấp và/hoặc nhận diện, xác thực khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN. Tùy từng Lệnh giao dịch mà Khách hàng thực hiện, một hoặc một số yếu tố nêu trên sẽ được VPBank sử dụng để xác thực Khách hàng trên cơ sở phù hợp với phương thức xác thực mà VPBank quy định cho giao dịch đó.

## **Điều 2. Cung Cấp Dịch vụ, Mật Khẩu, Tên Truy Cập, Chữ Ký Và Chứng Từ Điện Tử**

1. Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu kỹ Dịch vụ VPBank Online KHDN, Bản Điều kiện giao dịch chung này, bao gồm các tiện ích cũng như các rủi ro có thể gặp phải, Khách hàng đề nghị VPBank cung cấp cho Khách hàng các Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank trên cơ sở Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng. Thông tin chi tiết các nội dung do Khách hàng đăng ký để sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng do Khách hàng lập và đã được xác nhận bởi VPBank.
2. Sau khi Khách hàng đã hoàn thiện các thủ tục đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN theo quy định của VPBank, Khách hàng sẽ được VPBank cung cấp Tên truy cập và Mật khẩu truy cập lần đầu để truy cập vào Hệ thống VPBank Online KHDN. Mật khẩu truy cập lần đầu sẽ được VPBank gửi cho Người sử dụng của Khách hàng theo số điện thoại Khách hàng đã đăng ký tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng. Việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại Mật khẩu và Tên truy cập được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng hoặc của VPBank và chỉ có giá trị khi VPBank xác nhận về việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại đó.
3. Khách hàng đồng ý rằng các giao dịch VPBank Online KHDN được coi là được xác lập bởi Khách hàng và không thể bị từ chối khi Hệ thống xác thực được Chữ ký điện tử của Khách hàng và/hoặc (các) Yếu tố bảo mật được sử dụng là của Khách hàng. Các bên đồng ý rằng Chữ ký điện tử của KH là chữ ký được nhận dạng, xác thực thông qua Hệ Thống của VPBank hoặc hệ thống khác do VPBank chỉ định. Bất kỳ hành động nào của Khách hàng nhằm xác lập, thực hiện các Dịch vụ VPBank Online KHDN (như đăng nhập bằng Tên truy cập, Mật khẩu; Khách hàng kê khai thông tin tạo lập Chứng từ điện tử, kích chọn chấp thuận/tiếp tục trên hệ thống để

thực hiện giao dịch; nhập mã OTP; nhắn tin theo cú pháp từ số điện thoại đã đăng ký với VPBank; gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPBank ....) được coi là Khách hàng đã sử dụng Chữ ký điện tử để ký kết các Chứng từ điện tử với VPBank. Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản Điều kiện giao dịch chung này, Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, bất kỳ Yếu tố bảo mật nào của Khách hàng, sau khi được Hệ thống của VPBank xác nhận là hợp lệ cũng được coi là Chữ ký điện tử của Khách hàng và Chứng từ điện tử được coi là đã được ký kết bởi Khách hàng khi Hệ thống của VPBank xác thực Khách hàng và xác nhận sự chấp thuận của Khách hàng với Chứng từ điện tử đó thông qua xác thực các Yếu tố bảo mật và quá trình Khách hàng thực hiện các hành động để hoàn tất các Lệnh giao dịch trên Hệ thống.

4. Chữ ký điện tử của Khách Hàng được tạo lập, xác thực theo quy định tại Bản Điều kiện giao dịch chung này có giá trị pháp lý như chữ ký bằng tay của Khách Hàng trên văn bản giấy và có giá trị chứng minh sự đồng ý/chấp thuận của Khách Hàng đối với Chứng từ điện tử được ký. Khách hàng theo đó sẽ có quyền và chịu sự ràng buộc đầy đủ bởi các nghĩa vụ với VPBank theo quy định tại các Chứng từ điện tử tương ứng, quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này, quy định của VPBank và quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng từ, dữ liệu liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ và/hoặc giao dịch giữa VPBank và Khách hàng, các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống của VPBank sẽ là bằng chứng về việc giao dịch của Khách hàng với VPBank và có giá trị pháp lý. Đối với các lệnh giao dịch phải có chứng từ gốc kèm theo quy định của pháp luật hoặc VPBank, Lệnh giao dịch chỉ được coi là có hiệu lực và được thực hiện khi VPBank nhận đủ các chứng từ gốc kèm theo.
5. Chứng từ được sử dụng trong VPBank Online KHDN là Chứng từ điện tử. Chứng từ điện tử là thông điệp dữ liệu điện tử do Hệ thống VPBank Online KHDN tự động tạo lập trên cơ sở các Lệnh giao dịch do Khách hàng thực hiện. Chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như văn bản gốc do Khách hàng ký lập và ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng đối với các Lệnh giao dịch liên quan. Khách hàng cam kết chấp nhận vô điều kiện mọi Chứng từ điện tử do Hệ thống VPBank Online KHDN tạo ra và không có bất cứ khiếu kiện, khiếu nại nào đối với các giao dịch liên quan.
6. Các bên hiểu rằng, Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN thông qua Người sử dụng và Người sử dụng thiết lập các Lệnh giao dịch trên Hệ thống theo các nguyên tắc/quy định tại Bản Điều kiện giao dịch chung này sẽ ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng. Đồng thời, tất cả quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và ràng buộc theo Bản Điều kiện giao dịch chung này cũng được áp dụng cho cả Người sử dụng.

### **Điều 3. Nội Dung Dịch vụ VPBank Online KHDN**

1. Tùy theo gói dịch vụ mà Khách hàng đăng ký tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và được VPBank chấp thuận, Dịch vụ VPBank Online KHDN gồm các tính năng cho phép Khách hàng thực hiện các Lệnh giao dịch sau:
  - a) Đối với gói thanh toán:
    - (i) Lệnh thanh toán:
      - Chuyển khoản trong nước với VND;
      - Chuyển khoản trong nước với Ngoại tệ;
      - Chuyển tiền quốc tế;
      - Thanh toán theo định kỳ;
      - Thanh toán hóa đơn;
      - Thanh toán lương tổng;
      - Thanh toán thuế;
      - Mua, bán ngoại tệ với VPBank;
      - Các lệnh thanh toán khác theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

Đối với các giao dịch được nêu tại Khoản 1 Điều này mà theo quy định của pháp luật và/hoặc của VPBank, Khách hàng phải cung cấp chứng từ chứng minh thì Khách hàng phải xuất trình để VPBank kiểm tra trước khi thực hiện Dịch vụ.

(ii) **Lệnh thanh toán lương:**

- Thanh toán lương đơn lẻ.
- Thanh toán lương theo lô.
- Những tiện ích khác theo quy của VPBank trong từng thời kỳ.

(iii) **Lệnh truy vấn:**

- Tra cứu thông tin TKTT.
- Truy vấn giao dịch qua TKTT.
- Biểu phí các loại dịch vụ.
- Tra cứu tỷ giá hoán đổi ngoại tệ.
- Tra cứu lãi suất tiền gửi.
- Kết xuất dữ liệu báo cáo TKTT của Khách hàng ra tệp tin.
- Các lệnh truy vấn khác theo quy định của VPBank tại từng thời kỳ.

- b) Đối với gói truy vấn: Khách hàng chỉ được thực hiện các Lệnh truy vấn như quy định tại Tiết (iii), Điểm a), Khoản 1, Điều này.
- c) Các Lệnh giao dịch nêu trên có thể được mở rộng theo đăng ký của Khách hàng tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và được VPBank chấp thuận trên cơ sở phù hợp với quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

2. Khi đăng ký và sử dụng các Dịch vụ VPBank Online KHDN, Khách hàng cam kết tuân thủ thỏa thuận của các bên trong Hợp Đồng và các quy định có liên quan của VPBank và của Pháp luật.

**Điều 4. Đăng Ký Và Sử Dụng Dịch Vụ VPBank Online KHDN**

1. Để sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, Khách hàng phải có TKTT tại VPBank và đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank Online theo quy định của VPBank. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký Dịch vụ VPBank Online thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Trong quá trình sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, Khách hàng có thể thay đổi các thông tin liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN đã đăng ký với VPBank. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi Dịch vụ VPBank Online KHDN thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
3. Khách hàng có thể đăng ký sử dụng và thay đổi Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank tại tất cả các Điểm giao dịch của VPBank.
4. Trường hợp TKTT của Khách hàng là tài khoản ngoại tệ, tài khoản chuyên dùng (không phải là TKTT thông thường) thì việc sử dụng TKTT phải bảo đảm tuân thủ quy định của VPBank và của pháp luật về quản lý ngoại hối và các quy định có liên quan khác của pháp luật.
5. Thực hiện Lệnh giao dịch:
  - a) Khách hàng gửi các Lệnh giao dịch đến VPBank thông qua Hệ thống VPBank Online KHDN. Các Lệnh giao dịch phải được Khách hàng lập với các thông tin chính xác và đầy đủ theo quy định của VPBank. Đối với lệnh thanh toán, Khách hàng thực hiện qua các bước là lập lệnh và duyệt lệnh hoặc lập lệnh, xác nhận và duyệt lệnh tùy theo nhu cầu quản lý /đăng ký của Khách hàng và đồng thời thực hiện trong phạm vi Hạn mức giao dịch đã đăng ký tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng.
  - b) Thời gian thực thi các Lệnh giao dịch:
    - (i) Lệnh truy vấn: sẽ được VPBank triển khai thực hiện ngay khi nhận được lệnh hợp



lệ.

(ii) **Lệnh thanh toán:**

- Trường hợp **Lệnh thanh toán** do VPBank độc lập xử lý hoàn tất: sẽ được VPBank triển khai thực hiện ngay khi nhận được lệnh. Trường hợp pháp luật và/hoặc VPBank có quy định bắt buộc về việc Khách hàng phải cung cấp các chứng từ có liên quan đến giao dịch thì giao dịch chỉ được thực hiện sau khi VPBank nhận đủ các chứng từ hợp lệ có liên quan đó.
- Trường hợp lệnh thanh toán cần đến một Tổ chức tín dụng khác hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác để hoàn tất: phần xử lý do VPBank thực hiện sẽ được tiến hành ngay khi nhận lệnh tương tự như trường hợp **Lệnh thanh toán** do VPBank độc lập xử lý hoàn tất, phần xử lý thuộc trách nhiệm của Tổ chức tín dụng khác hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác sẽ được triển khai theo quy định tương ứng của các tổ chức này.

- c) Khách hàng chấp nhận rằng bất cứ hành động nào truy cập vào Hệ thống VPBank Online KHDN bằng chính Tên truy cập và Mật khẩu của Khách hàng đều được VPBank xem là do chính Khách hàng chủ động tạo ra và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của bất kỳ Lệnh giao dịch nào được thực hiện từ hành động truy cập đó. VPBank không có trách nhiệm phải áp dụng bất kỳ hình thức kiểm tra tính xác thực nào đối với các Lệnh giao dịch ngoài việc kiểm tra đúng Tên truy cập, Mật khẩu và phương thức xác thực đã được Khách hàng lựa chọn.
- d) Khách hàng phải đảm bảo rằng, mọi Lệnh giao dịch yêu cầu VPBank thực hiện đều đã được Khách hàng kiểm tra chặt chẽ, và VPBank tùy thuộc vào sự xem xét của mình, có quyền từ chối tất cả các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng đối với Lệnh giao dịch đã được thực hiện. Việc đối chiếu các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện với các chứng từ, văn bản (nếu có) không ảnh hưởng tới giá trị, hiệu lực của các Lệnh giao dịch này.
- e) Mọi dữ liệu, thông tin ghi nhận trên Hệ thống VPBank Online KHDN về việc nhận và xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng cũng như nội dung của các Lệnh giao dịch này cho dù được thể hiện dưới bất kỳ hình thức nào đều được coi là bằng chứng có giá trị pháp lý chứng minh việc Khách hàng đã sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về các Lệnh giao dịch đã thực hiện.

6. Ủy quyền sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN:

Tại thời điểm đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN và trong quá sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, Người đại diện theo pháp luật/ Người được ủy quyền hợp lệ, Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán của Khách hàng (nếu có) có thể ủy quyền/ đăng ký Người sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN. Việc ủy quyền này thực hiện theo quy định và thủ tục do VPBank quy định từng thời kỳ.

#### **Điều 5. Phí Dịch Vụ VPBank Online KHDN**

1. Tùy từng loại hình Dịch vụ VPBank Online KHDN, VPBank sẽ quy định tương ứng về loại phí, mức phí áp dụng, thời điểm và phương thức thu phí. Các loại phí mà VPBank có thể áp dụng liên quan đến các Dịch vụ VPBank Online KHDN bao gồm nhưng không giới hạn như phí đăng ký sử dụng Dịch vụ, phí hàng tháng, phí thường niên, phí ngừng sử dụng Dịch vụ, phí duy trì, thay đổi, và các loại phí liên quan khác theo quy định của VPBank tại từng thời kỳ. Biểu phí Dịch vụ sẽ được VPBank công bố công khai trên website chính thức và/hoặc tại các điểm giao dịch của VPBank và/hoặc thông báo cho Khách hàng khi Khách hàng thực hiện từng giao dịch trên Hệ thống.
2. VPBank có quyền quy định, áp dụng và thay đổi các loại phí liên quan đến các Dịch vụ VPBank Online KHDN. Khi có sự thay đổi về loại phí, mức phí áp dụng, VPBank sẽ niêm yết công khai trên website chính thức và/hoặc tại các điểm giao dịch của VPBank hoặc thông báo tới Khách hàng bằng các hình thức thích hợp khác theo quyết định của VPBank. Biểu phí này

sẽ có giá trị ràng buộc đối với Khách hàng nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN sau khi loại phí, biểu phí thay đổi có hiệu lực.

3. Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản điều kiện giao dịch chung này, VPBank được quyền thu phí dịch vụ theo phương thức khấu trừ bất kỳ khoản phí dịch vụ phát sinh từ bất kỳ TKTT nào của Khách hàng mở tại VPBank và/hoặc tại Tổ chức tín dụng khác.

## **Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của VPBank**

### 1. Quyền của VPBank:

- a) Từ chối thực hiện các Lệnh giao dịch của Khách hàng nếu:
  - (i) VPBank phát hiện tại thời điểm thực hiện, Lệnh giao dịch đó không hợp lệ hoặc hệ thống bị lỗi, bị tấn công hoặc các nguyên nhân khác nằm ngoài khả năng kiểm soát của VPBank và ngăn cản VPBank thực hiện Lệnh giao dịch này.
  - (ii) Khách hàng không thực hiện đúng hoặc đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán, lệnh thanh toán không hợp pháp, không hợp lệ, không khớp đúng theo hướng dẫn tại Hệ thống VPBank Online và theo quy định của VPBank.
  - (iii) TKTT không có đủ số dư khả dụng hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện các lệnh thanh toán;
  - (iv) Khách hàng không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các chứng từ chứng minh hợp lệ cho VPBank đối với các giao dịch mà theo quy định của pháp luật và/hoặc của VPBank, Khách hàng phải cung cấp chứng từ chứng minh;
  - (v) Lệnh giao dịch liên quan đến các cá nhân, tổ chức nằm trong danh sách đen, danh sách cảnh báo, danh sách phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố do các cơ quan có thẩm quyền ban hành và/hoặc khuyến nghị áp dụng và/hoặc bị áp dụng các chính sách cấm vận trừng phạt và/hoặc có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc lệnh giao dịch nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và/hoặc khi lệnh giao dịch có liên quan đến các yếu tố cấm vận/trừng phạt theo quy định của các tổ chức quốc tế, quốc gia khác và thông lệ quốc tế về Phòng chống rửa tiền, cấm vận, trừng phạt.
  - (vi) Các trường hợp khác theo quy định của VPBank, quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp các văn bản, tài liệu, chứng từ cần thiết để VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực hiện các Lệnh giao dịch do chậm nhận được các văn bản, tài liệu, chứng từ từ Khách hàng.
- c) Tự động tạm khóa, trích tiền trên bất kỳ TKTT nào của Khách hàng tại VPBank hay tại Tổ chức tín dụng khác để thu các loại phí dịch vụ mà Khách hàng nợ VPBank hoặc các khoản phí mà Khách hàng đang nợ bên thứ ba do VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch cho Khách hàng.
- d) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do việc Khách hàng để lộ Tên truy cập, Mật khẩu, Chữ ký điện tử và các chứng thư điện tử liên quan vì bất kỳ lý do gì.
- e) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh bởi việc không thể hủy bỏ, sửa đổi các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện hoặc chậm thực thi các Lệnh giao dịch của Khách hàng.
- f) Không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, mất mát mà Khách hàng phải chịu phát sinh do lỗi của Khách hàng hoặc do Khách hàng không thực hiện đúng hướng dẫn của VPBank hoặc do hệ thống không thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng hoặc do các nguyên nhân khách quan nằm ngoài tầm kiểm soát của VPBank bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp rủi ro xảy ra do hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin,





kỹ thuật ..... bị trục trặc hoặc vì bất cứ lý do nào khác.

- g) Không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa Khách hàng và đơn vị thụ hưởng theo Lệnh giao dịch của Khách hàng.
- h) Không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng sử dụng phần mềm, tài liệu hay tuân theo các chỉ dẫn liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN không do VPBank cung cấp.
- i) Có quyền thay đổi các tài liệu liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN, thay đổi giao diện, địa chỉ website để Khách hàng truy cập VPBank Online KHDN, thay đổi, thêm, bớt thông tin trên màn hình website bao gồm nhưng không giới hạn ở việc thay đổi danh sách các ngân hàng, nhà cung cấp dịch vụ, tỷ giá ngoại tệ ... mà không cần thông báo cho Khách hàng.
- j) Được quyền sử dụng hình ảnh, tên tuổi của Khách hàng cho các ấn phẩm quảng cáo liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN hay giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank, cảnh báo các rủi ro khi thực hiện dịch vụ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN theo các cách thức mà VPBank cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email, thông báo trên website,...) với số lượng và thời gian không hạn chế.
- k) Quyết định Lệnh giao dịch nào sẽ do VPBank độc lập xử lý và Lệnh giao dịch nào cần đến bên thứ ba để hoàn tất xử lý.
- l) Được áp dụng và thu các loại phí, phạt do Khách hàng vi phạm các quy định của pháp luật và của VPBank về sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN. Các loại phí, phạt và mức phí phạt được quy định trong biểu phí của VPBank áp dụng trong từng thời kỳ.
- m) Được quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Bản Điều kiện giao dịch chung này, chính sách liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN theo yêu cầu kinh doanh của VPBank trong từng thời kỳ, và/hoặc nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật trong từng thời kỳ hoặc tuân thủ quy định của FATCA, KYC trên cơ sở bảo đảm việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ gửi thông báo cho Khách hàng về việc sửa đổi, bổ sung Bản Điều kiện giao dịch chung này trên màn hình Dịch vụ VPBank Online KHDN và/hoặc theo phương thức thông báo khác quy định tại Bản Điều kiện giao dịch chung này. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi, bổ sung theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi đó.
- n) Được thực hiện các quyền khác theo quy định của VPBank phù hợp với quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa Khách hàng với VPBank không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

## 2. Nghĩa vụ của VPBank:

- a) Tuân thủ quy định của pháp luật liên quan tới việc cung cấp Dịch Vụ VPBank Online KHDN. VPBank cam kết sẽ sử dụng nỗ lực cao nhất để bảo đảm khả năng hoạt động liên tục, tính ổn định và an toàn của Hệ thống.
- b) Thực hiện các Lệnh truy vấn nhận được qua Hệ thống VPBank Online KHDN theo đúng quy định của Điều Kiện Giao Dịch Chung này.
- c) Cung cấp Dịch vụ VPBank Online KHDN trong phạm vi Khách hàng đã đăng ký và thỏa thuận với VPBank.
- d) VPBank sẽ cung cấp các tính năng mới, phiên bản mới nhất của Dịch vụ VPBank Online KHDN cho Khách hàng khi VPBank nâng cấp hoặc chỉnh sửa các Dịch vụ này.
- e) Trong trường hợp để bảo vệ Khách hàng hay theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật hay VPBank nghi ngờ Khách hàng vi phạm pháp luật, vi phạm Bản Điều kiện giao dịch chung này hay các nghĩa vụ khác trong quan hệ với VPBank, VPBank sẽ tạm ngừng cung cấp một số tính năng hay toàn bộ Dịch vụ VPBank Online KHDN hay khóa quyền sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN hay khóa Tên

truy cập ngay khi lý do trên phát sinh. Ngay sau đó, VPBank sẽ cố gắng liên hệ với Khách hàng bằng điện thoại, email hay hình thức khác phù hợp để thông báo về vấn đề này.

- f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này và quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Quyền, Nghĩa Vụ Và Cam Kết Của Khách Hàng**

### 1. Quyền của Khách hàng:

- a) Sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN trong phạm vi đã thỏa thuận với VPBank.  
b) Thực hiện các quyền khác theo quy định của Hợp Đồng và của pháp luật.

### 2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Đảm bảo các thông tin cung cấp cho VPBank là đầy đủ và chính xác và có nghĩa vụ cập nhật và thông báo cho VPBank những thay đổi về thông tin đã đăng ký.  
b) Bảo mật Tên truy cập, Mật khẩu, mã OTP hoặc Token CA và các thông tin liên quan đến quyền sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của chính Khách hàng.  
c) Chịu trách nhiệm vô điều kiện về tất cả các Lệnh giao dịch được lập bởi Tên truy cập và Mật khẩu của Khách hàng. Khách hàng chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại xảy ra do Tên truy cập, Mật khẩu, mã OTP hoặc Token CA bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất cứ lý do gì, kể cả khi Bản Điều kiện giao dịch chung này hết hiệu lực.  
d) Thông báo kịp thời cho VPBank để được hướng dẫn xử lý khi:  
(i) Khách hàng không thể truy cập hệ thống VPBank Online KHDN hay nghi ngờ Mật khẩu, Tên truy cập, mã OTP hoặc Token CA bị lộ, bị đánh cắp hay quên Mật khẩu, Tên truy cập;  
(ii) Khách hàng bị mất, thất lạc, hư hỏng thiết bị tạo OTP, số điện thoại nhận tin nhắn SMS, thiết bị lưu trữ khoá bảo mật tạo chữ ký số; bị lừa đảo hoặc nghi ngờ bị lừa đảo; bị tin tặc hoặc nghi ngờ bị tin tặc tấn công;  
(iii) Khách hàng phát hiện Chữ ký điện tử và/hoặc Yếu tố bảo mật và/hoặc Thiết bị điện tử có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình. Theo đó, KH phải thông báo cho NH ngay lập tức về bất kỳ việc kết nối trái phép nào vào Hệ thống hoặc về bất kỳ Lệnh giao dịch hoặc yêu cầu trái phép nào mà KH biết hoặc nghi ngờ hoặc nếu KH nghi ngờ ai đó biết các Yếu tố bảo mật của KH. KH có thể thông báo trực tiếp hoặc gọi tới các số điện thoại liệt kê trên trang mạng thuộc Hệ thống được NH thông báo tùy từng thời điểm. NH có thể yêu cầu KH xác nhận bằng văn bản bất kỳ chi tiết nào được KH cung cấp. KH cũng có thể nhận được yêu cầu thay đổi ngay Mật khẩu sang một Mật khẩu khác mà KH chưa từng sử dụng trước đó. Cho đến khi NH xác nhận đã nhận được thông báo nói trên, KH vẫn phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng Dịch vụ của người không được phép.  
(iv) Khách hàng phát hiện bất kỳ một vấn đề bất thường nào hay các sự cố về mặt nghiệp vụ hoặc kỹ thuật liên quan đến sự an toàn trong Hệ thống VPBank Online KHDN.  
e) Ngay lập tức thông báo cho VPBank khi Khách hàng phát hiện có Lệnh giao dịch đang, đã hay sẽ được thực hiện một cách bất hợp pháp trên TKTT của Khách hàng.  
f) Sử dụng các biện pháp được cho là hợp lý để giảm thiệt hại cho mình khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN nhưng không được gây thiệt hại cho VPBank Online KHDN dưới bất kỳ hình thức nào.  
g) Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ các thông tin của bên thứ ba tham gia cung cấp dịch vụ trên màn hình Dịch vụ VPBank Online KHDN trước khi sử dụng.  
h) Kiểm tra các thông tin nhận được từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến Dịch vụ VPBank



Online KHDN trước khi sử dụng, kể cả địa chỉ website truy cập Dịch vụ VPBank Online KHDN.

- i) Thường xuyên kiểm tra trạng thái thực hiện các Lệnh giao dịch của mình và thông báo ngay cho VPBank nếu Lệnh giao dịch không được VPBank xử lý sau một khoảng thời gian hợp lý theo thông lệ và theo quy định của Điều Kiện Giao Dịch Chung này.
- j) Thực hiện đúng các quy định, yêu cầu của pháp luật và của VPBank về mở, sử dụng TKTT và chuyển khoản, chuyển tiền, mua bán ngoại tệ.
- k) Chịu trách nhiệm vô điều kiện mọi rủi ro về mặt tỷ giá mua bán ngoại tệ khi thực hiện các Lệnh giao dịch liên quan đến tỷ giá trong trường hợp giao dịch bị VPBank hoàn trả/chậm thực hiện do không/chưa hợp lệ theo quy định của VPBank và pháp luật.
- l) Hợp tác, cung cấp chính xác tất cả các thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN khi VPBank có yêu cầu.
- m) Tuân theo các thủ tục đăng ký, chỉ dẫn liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank hay đơn vị, cá nhân được ủy quyền.
- n) Chấp nhận vô điều kiện để VPBank thu hồi lại các khoản tiền đã chuyển nhầm, chuyển thừa vào TKTT của Khách hàng do lỗi của Hệ thống VPBank Online KHDN hay do lỗi trong Lệnh giao dịch hoặc do lỗi của Khách hàng trong quá trình lập các Lệnh giao dịch.
- o) Không sử dụng hình ảnh, logo, thương hiệu của VPBank hay có liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN khi chưa được sự đồng ý của VPBank.
- p) Đảm bảo có đủ tiền trên TKTT khi VPBank xử lý các Lệnh giao dịch liên quan của Khách hàng.
- q) Có trách nhiệm cung cấp/hoàn thiện đầy đủ các chứng từ thanh toán theo yêu cầu của VPBank (nếu có);
- r) Khách hàng nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng dịch vụ như tính bảo mật, tính liên tục không bị gián đoạn, sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, các nhầm lẫn, hoặc gian lận và các rủi ro khác ... Khách hàng xác nhận đã có đánh giá, nhận biết đầy đủ về các rủi ro có thể phát sinh. Khách hàng chấp nhận thực hiện các Lệnh giao dịch và đồng ý miễn trừ trách nhiệm pháp lý và bồi thường thiệt hại cho VPBank về mọi rủi ro phát sinh. Khách hàng thừa nhận rằng tại một số thời điểm nhất định Khách hàng có thể sẽ không truy cập, sử dụng và thực hiện được một số hoặc tất cả các dịch vụ, giao dịch mà VPBank cung cấp do việc bảo trì hệ thống, lỗi đường truyền hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp: hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, chiến tranh, bạo loạn,.... hoặc các hạn chế khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào. Khách hàng cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng quy định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể xảy ra do vô tình hoặc cố ý để lộ chữ ký điện tử, tên giao dịch, mật khẩu giao dịch dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng;
- s) Tuân thủ các quy định về Hạn mức giao dịch theo quy định của VPBank.
- t) Thanh toán đầy đủ cho VPBank các khoản phí theo quy định tại Điều 5 của Bản Điều kiện giao dịch chung này và các khoản nợ phát sinh dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN.
- u) Đồng ý ủy quyền cho VPBank được tự động tạm khóa, trích tiền trên bất kỳ TKTT nào của Khách hàng tại VPBank hay tại Tổ chức tín dụng khác để thu các loại phí dịch vụ mà Khách hàng nợ VPBank hoặc các khoản phí mà Khách hàng đang nợ bên thứ ba do VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch cho Khách hàng.
- v) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này, quy định của VPBank và pháp luật có liên quan.

### 3. Cam kết của Khách hàng:

- a) Đại diện của Khách hàng ký kết Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản liên quan đến sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN là người đại diện hợp pháp và có đủ thẩm quyền ký theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
- b) Các giao dịch theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và các văn bản liên quan đến sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN được ký với VPBank đã được phê duyệt đầy đủ, hợp lệ bởi Cấp có thẩm quyền theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
- c) Khách hàng cam kết/đồng ý nhận tin nhắn/thư điện tử của VPBank gửi tới để nhận: (i) Mật khẩu OTP; và (ii) tải ứng dụng VPBank Smart OTP; và (iii) Thông báo các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank; và (iv) Thông báo về các giao dịch/giá trị giao dịch đã được thực hiện/thông báo biến động số dư tài khoản/tiền gửi (nếu Khách hàng có đăng ký theo quy định của VPBank),....; và (v) các thông báo khác phục vụ cho việc thực hiện Dịch vụ VPBank Online KHDN. Khách hàng đồng ý rằng, VPBank được quyền chủ động quy định về mức giá trị giao dịch/mức biến động số dư tài khoản/tiền gửi,.... sẽ được VPBank gửi tin nhắn/thư điện tử tới Khách hàng. Mức giá trị giao dịch/mức biến động số dư tài khoản/tiền gửi,.... được thông báo sẽ được VPBank công bố công khai trên website của VPBank từng thời kỳ.

## **Điều 8. Bảo Mật Thông Tin**

### **1. Khách hàng cam kết:**

- a) Không cung cấp thông tin của VPBank liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ VPBank Online KHDN theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và những thông tin về Dịch vụ VPBank Online KHDN cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp cung cấp thông tin cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hay được sự đồng ý của VPBank.
- b) Có trách nhiệm bảo mật các Yếu tố bảo mật của mình đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu tố bảo mật này, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
  - (i) Không chia sẻ các thiết bị lưu trữ thông tin của Yếu tố bảo mật;
  - (ii) Thiết lập mật khẩu và thay đổi mật khẩu truy cập theo định kỳ tối thiểu một năm một lần hoặc khi bị lộ, nghi bị lộ;
  - (iii) Không dùng máy tính công cộng để truy cập, thực hiện giao dịch trên Hệ thống VPBank Online KHDN. Khách hàng đồng ý rằng, trường hợp Khách hàng sử dụng bất kỳ ứng dụng phần mềm nào của bất kỳ bên thứ ba nào để đăng nhập, tiếp cận hoặc tham gia Hệ thống của VPBank, thông tin về Khách hàng, Tài khoản và giao dịch của Khách hàng có thể được biết, lưu giữ và sử dụng bởi Bên thứ ba đó. Trường hợp này Khách hàng hiểu rằng VPBank sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc lưu giữ, sử dụng thông tin của Bên thứ ba nêu trên đồng thời Khách hàng cam kết chịu toàn bộ rủi ro phát sinh từ việc Bên thứ ba biết và sử dụng các thông tin của Khách hàng.
  - (iv) Không lưu lại Yếu tố bảo mật trên các trình duyệt web;
  - (v) Bảo quản các Thiết bị điện tử được dùng để kết nối với Hệ thống của VPBank để sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN. Khi Khách Hàng đã đăng nhập để sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, Khách hàng không nên rời Thiết bị điện tử mà Khách hàng dùng để kết nối tới Hệ thống vào bất kỳ lúc nào hoặc để bất kỳ người nào khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi Khách hàng đã đăng xuất khỏi Hệ thống. Khách hàng phải có trách nhiệm bảo đảm rằng Khách hàng đã đăng xuất (thoát) khỏi Hệ thống sau khi thực hiện xong Dịch vụ VPBank Online KHDN.
  - (vi) Thận trọng khi thực hiện Dịch vụ VPBank Online KHDN tránh tình huống lừa đảo, giả mạo website;



- (vii) Cài đặt, sử dụng phần mềm diệt vi rút trên Thiết bị điện tử sử dụng để thực hiện giao dịch VPBank Online KHDN;
  - (viii) Lựa chọn các Phương thức xác thực có mức độ an toàn, bảo mật phù hợp với nhu cầu của Khách hàng về hạn mức giao dịch;
  - (ix) Không sử dụng các Thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng thực hiện Dịch vụ VPBank Online KHDN, phần mềm tạo OTP.
2. VPBank cam kết bảo mật các thông tin liên quan đến Khách hàng và Tài khoản, các giao dịch của Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng tại Bản Điều Kiện Giao Dịch Chung này và các quy định có liên quan của pháp luật.
  3. Các bên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật khi vi phạm các quy định về bảo mật thông tin tại Điều này. Việc bảo mật thông tin sẽ được các bên thực hiện ngay cả khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN tại VPBank.

#### **Điều 9. Rủi Ro và Xử Lý Rủi Ro**

1. Dịch vụ VPBank Online KHDN được cung cấp cho Khách hàng thông qua Internet và Khách hàng có thể truy cập dịch vụ qua các trình duyệt web. VPBank không chịu trách nhiệm về việc máy tính hay Thiết bị điện tử truy cập dịch vụ VPBank Online KHDN của Khách hàng bị hư hỏng, mất dữ liệu, chương trình máy tính bị xóa, ngắt quãng, hủy bỏ, cũng như bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ đối với việc sử dụng các Thiết bị điện tử, chương trình máy tính này và không chịu trách nhiệm về các sự cố kỹ thuật gây ra do lỗi vô ý, cố ý của Khách hàng.
2. VPBank được miễn trừ mọi trách nhiệm theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và Bản Điều kiện giao dịch chung này hoặc theo các quy định pháp luật liên quan đối với việc chậm trễ, các thiệt hại, tổn thất, mất mát phát sinh gây ra bởi Khách hàng, hay bởi sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank. Sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank có thể là các sự cố cản trở VPBank thực hiện các nghĩa vụ hợp lý của mình bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, bãi công, đình công, chiến tranh, nguyên nhân do bên thứ ba gây nên, những sự cố về điện, về truyền thông, về hệ thống thanh toán liên ngân hàng hay hệ thống của bên thứ ba có liên quan đến việc VPBank xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng, sự cố về hệ thống thông tin, hệ thống VPBank Online KHDN bị tin tặc tấn công, các Lệnh giao dịch bị lỗi hay nguyên nhân gây ra bởi luật pháp, quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. VPBank được miễn trách nhiệm pháp lý và mọi thiệt hại xảy ra do số lượng Lệnh giao dịch mà VPBank nhận được vượt quá năng lực xử lý của VPBank tại thời điểm phải xử lý theo quy định trong Bản điều kiện giao dịch chung này hoặc quy định của VPBank và pháp luật có liên quan dẫn đến VPBank không thể hay chậm thực hiện các Lệnh giao dịch này.

#### **Điều 10. Thông Tin Khách Hàng, Thu Thập Và Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng**

1. Khách hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin của Khách hàng, giấy tờ liên quan đến Khách hàng và các thông tin khác cần thiết mà VPBank yêu cầu một cách hợp lý để VPBank có thể cung cấp Dịch vụ VPBank Online KHDN và thực thi các Lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan. Nếu Khách hàng không cung cấp thông tin mà VPBank yêu cầu thì VPBank có thể sẽ không cung cấp Dịch Vụ và/hoặc thực thi Lệnh giao dịch cho Khách hàng. Khách hàng phải bảo đảm rằng thông tin mà Khách hàng cung cấp cho VPBank liên quan tới Dịch Vụ là chính xác, đầy đủ và cập nhật.
2. Thu thập thông tin Khách hàng: VPBank và các thành viên khác thuộc VPBank có quyền thu thập thông tin KH (bao gồm thông tin có liên quan về KH, giao dịch của KH, việc KH sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của NH và quan hệ giữa KH và NH ..). Thông tin KH có thể được thu thập thông qua các dữ liệu KH cung cấp, thông qua các yêu cầu của NH với KH (hoặc người đại diện của KH) hoặc có thể được thu thập bởi NH từ các nguồn cung cấp thông tin (bao gồm cả thông tin được phổ biến rộng rãi), được khởi tạo hoặc tổng hợp cùng với các thông tin khác mà NH có được.

3. Mục đích, phạm vi sử dụng thông tin Khách hàng: Khách hàng công nhận và đồng ý rằng NH và các thành viên khác thuộc NH có thể sử dụng, lưu trữ, chia sẻ và chuyển giao (dù ở trong hoặc ngoài Việt Nam) và/hoặc trao đổi các chi tiết về thông tin của KH, thông tin về Tài khoản thanh toán, Giao dịch của KH trong các trường hợp sau:
- a) Cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - b) Để phục vụ các yêu cầu trong hoạt động nội bộ của NH hoặc các đơn vị thành viên của NH (bao gồm việc phục vụ cho các mục đích quản lý tín dụng và rủi ro, quy hoạch và phát triển hệ thống, hoặc sản phẩm, bảo hiểm, kiểm toán và điều hành);
  - c) NH phải tiết lộ thông tin theo quy định của pháp luật, các điều ước, cam kết quốc tế mà NH phải tuân thủ;
  - d) Chia sẻ cho bất kỳ thành viên nào thuộc VPBank; Bất kỳ nhà thầu, đại lý, bên cung cấp dịch vụ, hoặc các bên liên kết của VPBank (bao gồm cả các nhân viên, giám đốc và viên chức của họ);
  - e) Cung cấp cho bất kỳ người nào hành động nhân danh KH (bên nhận thanh toán, bên thụ hưởng, người được chỉ định liên quan tới Tài Khoản, các ngân hàng trung gian, ngân hàng xác nhận và ngân hàng đại lý ...);
  - f) Cung cấp cho các bên liên quan trong các trường hợp có liên quan đến bất kỳ giao dịch chuyển giao, định đoạt, sáp nhập hoặc mua bán nào đối với hoạt động của VPBank;
  - g) NH có trách nhiệm với cộng đồng phải tiết lộ thông tin;
  - h) NH phải tiết lộ thông tin vì mục đích kinh doanh hợp pháp của NH hoặc để thực thi hoặc bảo vệ các quyền hợp pháp của NH và các thành viên của NH và trong những trường hợp mà NH cho là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn việc trao đổi thông tin với bất kỳ thành viên nào thuộc NH, các nhà cung cấp dịch vụ cho NH ... vì các mục đích liên quan tới Dịch Vụ và/hoặc để phát triển, nâng cao và tăng cường việc cung cấp các Dịch Vụ của Ngân Hàng tới các Khách Hàng nói chung;
  - i) Việc tiết lộ thông tin được thực hiện có chấp thuận của KH; hoặc
  - j) Việc tiết lộ thông tin được KH chấp thuận khi KH sử dụng các sản phẩm, dịch vụ khác của NH.
4. Ngoại trừ các trường hợp NH được phép cung cấp, tiết lộ thông tin KH theo thỏa thuận với Khách hàng, quy định của pháp luật và Bản Điều kiện giao dịch chung này, NH cam kết không bán, tiết lộ, rò rỉ thông tin KH đồng thời sẽ quản trị, bảo mật thông tin khách hàng theo đúng quy định của pháp luật. Không phụ thuộc vào quy định tại Khoản này, KH đồng ý rằng NH không phải chịu trách nhiệm trong trường hợp thông tin KH bị bán, tiết lộ, rò rỉ do sự kiện bất khả kháng vượt quá khả năng kiểm soát của NH.

#### **Điều 11. Trao Đổi Thông Tin Và Sửa Đổi Bổ Sung**

1. KH đồng ý đăng ký nhận thông tin, sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... từ NH và/hoặc các đối tác của NH. NH sẽ thông báo cho KH các vấn đề liên quan tới Dịch vụ, các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của NH đối với Dịch vụ cũng như các sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... của NH và/hoặc các đối tác của NH bằng một trong các phương thức liên hệ do NH triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của KH, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của KH, gửi email tới KH, niêm yết tại trụ sở các Đơn vị kinh doanh của NH, thông báo trên (các) website chính thức của NH (website chung: [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn) hoặc website của từng loại Dịch Vụ).
2. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của KH như nêu tại Khoản 1 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email mà KH đã đăng ký với NH và được NH lưu trữ trên hệ thống. KH được coi là đã nhận được thông báo của NH khi NH đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của NH. Trường hợp NH có sự thay đổi

địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho NH bằng văn bản; nếu không thông báo thì NH có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như KH đã nhận được thông báo khi NH thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc KH.

3. KH đồng ý rằng, NH có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Bản Điều kiện giao dịch chung này trên cơ sở bảo đảm việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. NH sẽ thông báo cho KH về việc sửa đổi, bổ sung Bản Điều kiện giao dịch chung này và các thông tin về sản phẩm, chương trình liên quan đến Dịch vụ (nếu có) bằng nhưng không giới hạn bởi một trong các hình thức sau: bằng văn bản, qua email, SMS, niêm yết tại trụ sở các Đơn vị kinh doanh của NH hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên (các) website chính thức của NH (website chung: [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn) hoặc website của Dịch vụ) .
4. KH được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của NH nếu KH tiếp tục sử dụng Dịch vụ sau thời điểm NH thông báo.
5. NH có thể tạm ngừng hoặc chấm dứt Dịch vụ của KH mà không cần thông báo cho KH. KH có thể yêu cầu NH chấm dứt việc sử dụng Dịch vụ vào bất kỳ lúc nào bằng văn bản đề nghị chấm dứt Dịch vụ cho NH. Việc chấm dứt sẽ có hiệu lực khi NH chấp thuận. Các nghĩa vụ của KH với NH và của NH với KH phát sinh trước ngày NH chấm dứt cung cấp Dịch vụ cho KH vẫn tiếp tục có hiệu lực cho đến khi KH và NH hoàn tất các nghĩa vụ tương ứng.

## **Điều 12. Luật Điều Chỉnh Và Giải Quyết Tranh Chấp**

1. Hợp đồng/Bản Điều kiện giao dịch chung này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của Bản Điều kiện giao dịch chung này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không thể cưỡng chế thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì những điều khoản hay điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện, các phần hoặc các khoản mục khác của Bản Điều kiện giao dịch chung này.
2. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng sẽ được Các Bên bàn bạc xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng, địa chỉ của Các Bên như nêu tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp Khách hàng thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho VPBank bằng văn bản, thì được hiểu là Khách hàng cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và VPBank có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Khách hàng chấp nhận việc Tòa án xét xử vắng mặt Khách hàng, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Khách hàng.

## **Điều 13. Điều Khoản Thi Hành**

1. Các quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này có hiệu lực kể từ ngày áp dụng như nêu tại phần đầu Bản điều kiện giao dịch chung này.
2. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Hợp Đồng sẽ được thực hiện theo các cam kết, thỏa thuận khác giữa Khách hàng với VPBank (nếu có), theo quy định của VPBank và theo quy định của pháp luật có liên quan.
3. Trong trường hợp Hợp Đồng hay màn hình Dịch vụ VPBank Online KHDN được lập hay thể hiện bằng nhiều thứ tiếng thì bản tiếng Việt là bản có giá trị pháp lý áp dụng, bản dịch dưới các loại tiếng khác chỉ có giá trị tham khảo.
4. Trường hợp có điều khoản nào đó của Bản Điều kiện giao dịch chung này bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.
5. Khách hàng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng Bản Điều kiện giao dịch

chung này, các quy định khác của VPBank liên quan đến Dịch vụ VPBank Online KHDN và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.

6. Các điều khoản và điều kiện của Bản Điều kiện giao dịch chung này sẽ được áp dụng cho tất cả các giao dịch được Khách hàng thực hiện trên VPBank Online kể từ ngày Bản Điều kiện giao dịch chung này được áp dụng (được hiểu bao gồm cả các Khách hàng đã được VPBank cung cấp Dịch vụ VPBank Online KHDN trước đó).

**NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG**

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *Mez*



*Nguyễn Đức Vinh*

*8*